

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 865/QĐ-TTg

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng Duyên hải Bắc bộ đến năm 2025
và tầm nhìn đến năm 2050**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-TW ngày 14 tháng 9 năm 2005 của Bộ Chính trị: “Phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an ninh vùng đồng bằng sông Hồng đến năm 2010 và tầm nhìn 2020”;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-TW ngày 09 tháng 02 năm 2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chiến lược biển Việt Nam tầm nhìn đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Xét đề nghị của Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 32/TTr-BXD ngày 29 tháng 4 năm 2008 về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng Vùng Duyên hải Bắc Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch xây dựng Vùng Duyên hải Bắc Bộ đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050 với những nội dung chính như sau:

1. Mục tiêu phát triển

Phát huy mọi tiềm năng lợi thế để phát triển Vùng Duyên hải Bắc Bộ thành vùng kinh tế tổng hợp (công nghiệp, du lịch và dịch vụ ...) có vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của cả nước, đặc biệt là chiến lược kinh tế biển Việt Nam. Phát huy vai trò vùng cửa ngõ hướng biển của miền Bắc Việt Nam trên cơ sở xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật diện rộng cấp vùng, tạo điều kiện thuận lợi để phát

triển kinh tế và bảo vệ môi trường, kết hợp phát triển kinh tế với quốc phòng an ninh, bảo đảm phát triển bền vững cho toàn Vùng.

2. Tầm nhìn đến năm 2050

Đến năm 2050 Vùng Duyên hải Bắc Bộ là vùng kinh tế quan trọng tầm quốc gia và quốc tế, có vị thế ảnh hưởng đặc biệt với Vùng Thủ đô Hà Nội, vùng kinh tế Nam Trung Quốc và vành đai kinh tế vịnh Bắc Bộ, là một vùng trọng điểm của chiến lược biển Việt Nam. Là khu vực phát triển năng động, có môi trường đầu tư thuận lợi, chất lượng sống đô thị nông thôn cao. Đồng thời là trung tâm văn hóa – lịch sử, đào tạo nguồn nhân lực và là trung tâm du lịch lớn của cả nước.

3. Phạm vi lập quy hoạch

Phạm vi lập quy hoạch của Vùng Duyên hải Bắc Bộ bao gồm toàn bộ ranh giới hành chính thành phố Hải Phòng và 4 tỉnh: Quảng Ninh, Thái Bình, Nam Định và Ninh Bình với diện tích tự nhiên khoảng 12.005,93 km². Phạm vi nghiên cứu bao gồm Vùng đồng bằng sông Hồng, Vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và các khu vực liên quan đến phát triển không gian kinh tế - xã hội của Vùng trong Tầm nhìn hướng tới 2050.

4. Dự báo dân số

a) Dân số toàn vùng:

- Hiện trạng dân số toàn vùng năm 2005: khoảng 7,6 triệu người;
- Dự kiến đến năm 2015: 8,3 – 8,65 triệu người.
- Dự kiến đến năm 2025: 8,7 - 9,0 triệu người.

b) Dân số đô thị:

- Dân số đô thị toàn vùng năm 2005: khoảng 1,86 triệu người;
- Dự kiến đến năm 2015: khoảng 2,5 – 2,8 triệu người;
- Dự kiến đến năm 2025: khoảng 4,5 - 5,0 triệu người;

c) Tỷ lệ đô thị hóa:

- Năm 2005: 24,54% (toàn quốc 27,12%);
- Dự kiến năm 2015 đạt 38 – 42%;

- Dự kiến năm 2025 đạt khoảng 55 – 60,0%.

5. Quy hoạch sử dụng đất

- Hiện trạng diện tích đất tự nhiên toàn Vùng Duyên hải Bắc Bộ là 12.005,93 km² (1.200.593 ha);

- Dự kiến năm 2015 đất xây dựng đô thị khoảng 40.280 – 45.100 ha chiếm 3,75% diện tích tự nhiên, bình quân 135 – 160 m²/người; đất công nghiệp khoảng 20.500 – 27.500 ha chiếm 2,29% diện tích đất tự nhiên; đất xây dựng các điểm dân cư nông thôn khoảng 57.000 – 65.000 ha;

- Dự kiến năm 2025 đất xây dựng đô thị khoảng 72.500 – 78.500 ha, chiếm 6,54% diện tích tự nhiên, bình quân 130 – 150m²/người; đất xây dựng công nghiệp khoảng 44.000 – 53.000 ha, chiếm 4,42% diện tích tự nhiên; đất xây dựng các điểm dân cư nông thôn khoảng 34.700 – 35.000 ha.

6. Định hướng phát triển không gian vùng

a) Các định hướng chính phát triển Vùng Duyên hải Bắc Bộ:

- Vùng Duyên hải Bắc Bộ phát triển theo hướng vùng đô thị đa cực, phân bố theo tuyến liên kết giữa không gian thành phố Hải Phòng – Hạ Long là đô thị hạt nhân trung tâm vùng với các đô thị trung tâm tỉnh lỵ trên cơ sở các trục không gian chủ đạo: trục không gian quốc lộ 18, trục không gian quốc lộ 10, trục không gian tuyến cao tốc ven biển Vùng Duyên hải Bắc Bộ, trục không gian Đông Tây nối vùng châu thổ sông Hồng với Vùng Thủ đô Hà Nội, hành lang đường Hồ Chí Minh;

- Vùng đô thị hóa mạnh bao gồm không gian các đô thị công nghiệp dịch vụ phát triển nối kết theo trục: quốc lộ 5; không gian các đô thị du lịch, kinh tế; hình thành trục không gian ven biển;

- Vùng động lực phát triển kinh tế, công nghiệp, dịch vụ tập trung trên trục kinh tế Hải Phòng – Hạ Long – Móng Cái. Trong đó Hải Phòng – Hạ Long là đô thị trung tâm vùng phát triển công nghiệp, cảng biển, dịch vụ, du lịch;

- Các đô thị trung tâm tỉnh lỵ được phát triển các quy mô và chất lượng đô thị với việc đầu tư hạ tầng xã hội – kỹ thuật gắn với phát triển công nghiệp – dịch vụ để phát

triển cân đối, hài hòa với các đô thị trung tâm. Trong đó Nam Định, Móng Cái là đô thị trung tâm cấp vùng;

- Các đô thị trung bình, nhỏ, cấp huyện được phát triển gắn với các vùng nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ nông nghiệp thu hút lao động tại chỗ;

- Bảo vệ những vùng tự nhiên bao gồm các khu vực thấp kèm theo lưu vực sông, vùng thoát lũ, vùng các tuyến đê biển các vùng cảnh quan rừng quốc gia, các khu vực dự trữ sinh quyển, di tích lịch sử văn hóa và các vùng nông nghiệp.

b) Tổ chức phát triển không gian Vùng Duyên hải Bắc Bộ:

Không gian Vùng Duyên hải Bắc Bộ được tổ chức thành 2 vùng: vùng đô thị hạt nhân và vùng phát triển đối trọng.

- Vùng đô thị hạt nhân: thành phố Hải Phòng – Hạ Long nối kết phát triển thành vùng đô thị hạt nhân là động lực để phát triển Vùng Duyên hải Bắc Bộ và khẳng định vai trò cấp độ quốc gia quốc tế với các dịch vụ: thương mại, du lịch, cảng biển, công nghiệp trong mối liên kết với Vùng Thủ đô Hà Nội và các trung tâm phân vùng;

- Vùng phát triển đối trọng: gồm 2 phân vùng. Trong đó các đô thị tỉnh lỵ đóng vai trò hạt nhân phát triển.

- + Phân vùng phía Bắc: không gian liên kết phát triển theo quốc lộ 18 và đường cao tốc Hà Nội – Hạ Long – Móng Cái gồm các đô thị phân bố theo dải: Đông Triều – Mạo Khê – Uông Bí – Cẩm Phả - Tiên Yên – Đầm Hà – Quảng Hà – Móng Cái và khu kinh tế Vân Đồn. Là trung tâm công nghiệp: luyện kim, năng lượng, đóng tàu, dịch vụ, cảng biển, khai thác mỏ và trung tâm dịch vụ du lịch quốc gia, quốc tế với di sản vịnh Hạ Long và vịnh Bái Tử Long;

- + Phân vùng phía Nam: gồm 3 tỉnh Thái Bình, Nam Định, Ninh Bình. Không gian vùng theo dải ven biển kết hợp cùng nông nghiệp châu thổ sông Hồng. Không gian được liên kết theo trục quốc lộ 10 và đường cao tốc ven biển. Trung tâm phân vùng là thành phố Nam Định (phát triển thành trung tâm vùng Nam sông Hồng) và đô thị trung tâm tỉnh Thái Bình, Ninh Bình. Phát triển các đô thị ven biển: Diêm Điền, Tiền Hải, Hải Thịnh, Phát Diệm; phát triển các đô thị mới ở khu vực có tiềm năng phát

triển: Hùng Thắng, Ngô Đồng, Quất Lâm, Cồn, Rạng Đông gắn với các khu bảo tồn thiên nhiên và rừng quốc gia Cúc Phương, khu Tràng An. Phân vùng bảo đảm yêu cầu an ninh lương thực, phát triển công nghiệp đóng tàu, chế biến thủy, hải sản, nông sản, trung tâm văn hóa – giáo dục đào tạo dịch vụ đô thị và trung tâm du lịch quốc gia.

c) Phát triển hệ thống dân cư, đô thị và dịch vụ hạ tầng xã hội:

Bảo đảm sự phát triển theo hướng bền vững với nguyên tắc tầng bậc, tập trung tại các trung tâm đô thị và vùng xung quanh, tiết kiệm đất đai, đầu tư các dịch vụ hạ tầng, nâng cao chất lượng dịch vụ tạo sức hút về dịch vụ hạ tầng, nhà ở và việc làm cho các đô thị trong vùng.

- Hệ thống đô thị được phân như sau:

+ Các thành phố cấp vùng và phân vùng: với sự liên kết 2 đô thị lớn trong vùng (Hải Phòng và Hạ Long) là trung tâm tổng hợp dịch vụ hoạt động kinh tế biển của Bắc Bộ, đồng thời là cửa ngõ chính ra biển của 2 hành lang kinh tế với phía Nam Trung Quốc, là đô thị hướng biển gắn với công nghiệp – dịch vụ cảng biển, dịch vụ thương mại, tài chính ngân hàng, dịch vụ du lịch, trung tâm y tế, giáo dục và đào tạo;

+ Đô thị cấp phân vùng và vùng tỉnh gồm các thành phố: Móng Cái (Trung tâm phân vùng phía Bắc), Nam Định (trung tâm vùng Nam đồng bằng sông Hồng); Thái Bình, Ninh Bình là trung tâm hành chính chính trị của tỉnh, là hạt nhân phát triển của các tỉnh, phát triển theo hướng thúc đẩy các chức năng chuyên ngành, đầu tư xây dựng hạ tầng xã hội – kỹ thuật gắn các vùng công nghiệp và dịch vụ đô thị, thu hút lao động và phát triển các công trình lớn của vùng;

+ Các đô thị chuyên ngành chủ yếu gắn liền các khu du lịch, khu kinh tế, khu công nghiệp cao như Vân Đồn, Cát Bà, Đồ Sơn, Cát Hải, Tràng An v.v....

+ Các đô thị, thị trấn, huyện lỵ là trung tâm hành chính chính trị cấp huyện, trung tâm công nghiệp vừa và nhỏ, dịch vụ dân cư nông nghiệp, thúc đẩy công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn, phát triển các nghề thủ công, dịch vụ thương mại, dịch vụ nông nghiệp, nâng cao chất lượng dịch vụ công cộng và hệ thống hạ tầng nông thôn.